

TÒA ÁN NHÂN DÂN
TỈNH KIÊN GIANG

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

Bản án số: 61/2025/HS-PT
Ngày 25 - 4 - 2025

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
TÒA ÁN NHÂN DÂN TỈNH KIÊN GIANG

- **Thành phần Hội đồng xét xử phúc thẩm gồm có:**

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Ông Nguyễn Thành Quang

Các Thẩm phán: Ông Vũ Thế Mạnh

Bà Đặng Thị Bích Vân

- **Thư ký phiên tòa:** Bà Trương Thị Quý – Thư ký Tòa án nhân dân tỉnh Kiên Giang.

- **Đại diện Viện kiểm sát nhân dân tỉnh Kiên Giang tham gia phiên tòa:** Bà Huỳnh Thị Cẩm Loan - Kiểm sát viên.

Ngày 25 tháng 4 năm 2025, tại trụ sở Tòa án nhân dân tỉnh Kiên Giang xét xử phúc thẩm vụ án hình sự thụ lý số: 11/2025/HS-PT ngày 25 tháng 01 năm 2025 đối với bị cáo Quách Văn M do có kháng cáo của bị cáo đối với Bản án hình sự sơ thẩm số: 91/2024/HS-ST ngày 24 tháng 12 năm 2024 của Tòa án nhân dân huyện, tỉnh Kiên Giang.

- **Bị cáo có kháng cáo:** **Quách Văn M**, sinh năm 1996 tại tỉnh Kiên Giang; Nơi cư trú: Ấp H, xã M, huyện H, tỉnh Kiên Giang; Nghề nghiệp: Làm thuê; Trình độ học vấn: 02/12; Dân tộc: Kinh; Tôn giáo: Không; Quốc tịch: Việt Nam; giới tính: Nam; con ông Quách Văn T và bà Nguyễn Thị Kim L; Tiền án, tiền sự: Không. Bị cáo bị bắt tạm giữ, tạm giam 18/11/2023 cho đến nay (Bị cáo có mặt tại phiên tòa).

- **Người đại diện hợp pháp của bị cáo:** Ông **Bùi Văn P**, sinh năm 1978. Chức vụ: Tổ phó Tổ An ninh trật tự ấp H, xã M, huyện H, tỉnh Kiên Giang. (Có đơn xin xét xử vắng mặt).

Địa chỉ: Tổ G, ấp H, xã M, huyện H, tỉnh Kiên Giang.

- **Người bào chữa chỉ định cho bị cáo:** Luật sư **Trần Hoàng H** - Văn phòng L2, thuộc Đoàn Luật sư tỉnh K (Có mặt).

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Quách Văn M là đối tượng không có nghề nghiệp ổn định, trước đó giữa bị cáo và bị hại ông Nguyễn Văn S đã từng có mâu thuẫn. Khoảng 06 giờ ngày 07/10/2023, M ngồi uống một mình hết 01 xị rượu trắng và 06 lon bia tại bến đò ông Hai L1. Mến nhớ lại việc anh S không cho tiền mà con đe dọa đánh mình nên M lấy một con dao Thái lan cán vàng bỏ vào túi quần bên phải rồi đi tìm anh S. Khi đến quán cà phê thấy ông S đang ngồi trong quán thì M quay về nhà ông Trương Văn B để lấy bóng đèn điện bằng thủy tinh đã cất giấu trước đó rồi quay lại quán cà phê của bà T1, trên đường đi Mến đập gãy bóng đèn thành hai đoạn rồi cầm trên hai tay đi vào quán cà phê nói với ông S: “Tặng mày” đồng thời cầm đoạn bóng đèn trên tay trái đâm phần bóng đèn bị bể trúng vào vùng mặt, vùng cổ của ông S mỗi chỗ một cái. Lúc này ông S đứng lên bỏ chạy thì M cầm dao trên tay phải đuổi theo đâm trúng nhiều nhát vào người và vùng cánh tay trái của ông S, ông S bỏ chạy ra đường lộ và được gia đình đưa đến Bệnh viện đa khoa tỉnh K cấp cứu.

* Tại Bản kết luận giám định tổn thương cơ thể trên người sống số: 486/KLTTCT-PY ngày 08/11/2023 của Trung tâm Pháp y thuộc Sở y tế tỉnh K kết luận thương tích của Nguyễn Văn S như sau:

1. Các kết quả chính:

- Kết quả khám giám định: Sẹo phần mềm vùng (mặt) gò má phải, (mặt) hàm dưới phải, niêm mạc ướm môi dưới bên phải răng 43-44, (mặt) mũi – má trái, cánh tay phải và vai trái.

- Kết luận cận lâm sàng: Không thấy hình ảnh bất thường.

2. Kết luận:

- Căn cứ thông tư số 22/2019/TT-BYT ngày 28 tháng 8 năm 2019 của Bộ Y quy định tỷ lệ phần trăm tổn thương cơ thể sử dụng trong giám định pháp y, giám định tâm thần, xác định tỷ lệ phần trăm tổn thương cơ thể của Nguyễn Văn S tại thời điểm giám định là: 15% (Mười lăm phần trăm), áp dụng phương pháp cộng tại Thông tư.

- Tỷ lệ phần trăm tổn thương cơ thể tại thời điểm giám định ở:

+ Vùng (mặt) gò má phải: 03%;

+ Vùng (mặt) hàm dưới phải: 06%;

+ Vùng niêm mạc ướm môi dưới bên phải răng 43-44: 01%;

+ Vùng (mặt) mũi – má trái: 03%;

+ Vùng cánh tay phải: 02%;

+ Vùng vai trái: 01%.

- Vật gây thương tích: Vật có cạnh sắc.

3. Tại bản kết luận giám định pháp y tâm thần số 509/2023/KLGD ngày 25/12/2023 của Trung tâm P1 kết luận đối với bị cáo Quách Văn M kết luận:

+ Về y học: Trước, trong và sau khi xảy ra vụ việc và hiện tại: Rối loạn nhân cách, hành vi do sử dụng rượu.

+ Về khả năng nhận thức và điều khiển hành vi: Tại thời điểm xảy ra vụ việc và hiện tại: Đang sự hạn chế khả năng nhận thức và điều khiển hành vi.

Tại bản án sơ thẩm số 91/2024/HSST ngày 24/12/2024 Tòa án nhân dân huyện đã quyết định:

Tuyên bố bị cáo **Quách Văn M** phạm tội: “Cố ý gây thương tích”.

Áp dụng điểm đ khoản 2 Điều 134; điểm s, q khoản 1, khoản 2 Điều 51, Điều 38 Bộ luật hình sự năm 2015; được sửa đổi bổ sung năm 2017.

Xử phạt bị cáo **Quách Văn M 02 (Hai) năm tù**. Thời hạn chấp hành hình phạt tù được tính từ ngày 18/11/2023.

Ngoài ra, án sơ thẩm còn tuyên về phân trách nhiệm dân sự, án phí và quyền kháng cáo theo quy định của pháp luật.

Sau khi xét xử sơ thẩm, ngày 29/12/2024 bị cáo kháng cáo xin giảm nhẹ hình phạt.

*** Tại phiên tòa phúc thẩm:**

- *Đại diện Viện kiểm sát phát biểu quan điểm giải quyết vụ án:* Cấp sơ thẩm điều tra, truy tố và xét xử bị cáo về tội “Cố ý gây thương tích” theo quy định tại điểm đ khoản 2 Điều 134 Bộ luật hình sự là có căn cứ và đề nghị HĐXX căn cứ điểm b khoản 1 Điều 355; điểm c khoản 1 Điều 357 Bộ luật tố tụng hình sự; chấp nhận kháng cáo của bị cáo, sửa án sơ thẩm, giảm hình phạt cho bị cáo bằng thời hạn bị cáo đã bị tạm giam và tuyên bố trả tự do tại phiên tòa cho bị cáo

- *Luật sư phát biểu quan điểm bào chữa cho bị cáo Quách Văn M:* Thống nhất quan điểm đề nghị của đại diện Viện kiểm sát và không có ý kiến gì thêm.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Về tính hợp pháp của kháng cáo:

Xét kháng cáo của bị cáo về nội dung, quyền kháng cáo, thủ tục kháng cáo và thời hạn kháng cáo là đúng quy định của Bộ luật tố tụng hình sự. Do đó, Hội đồng xét xử phúc thẩm chấp nhận xem xét giải quyết kháng cáo theo trình tự phúc thẩm.

[2] Về quyết định của bản án sơ thẩm:

Vào khoảng vào 10 giờ 00 phút ngày 07/10/2023 tại ấp H, xã M, huyện H, tỉnh Kiên Giang, bị cáo Quách Văn M có hành vi cầm bóng đèn điện bẻ đâm trúng vào vùng mặt, vùng cổ của ông Nguyễn Văn S và cầm dao thái lan (hung khí nguy hiểm)

đâm trúng nhiều nhất vào người, vào vùng cánh tay trái ông Nguyễn Văn S gây thương tích, tỷ lệ tổn thương cơ thể là 15%. Cấp sơ thẩm đã xét xử bị cáo về tội “Cố ý gây thương tích” theo quy định tại điểm đ khoản 2 Điều 134 Bộ luật hình sự là có căn cứ, đúng người, đúng tội và đúng quy định của pháp luật.

[3] Xét kháng cáo của bị cáo:

Bị cáo kháng cáo xin giảm nhẹ hình phạt. HĐXX xét thấy, cấp sơ thẩm đã đánh giá đúng tính chất, mức độ và hậu quả hành vi phạm tội của bị cáo, áp dụng đầy đủ các tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự cho bị cáo và xử phạt bị cáo mức án 02 năm tù, đầu khung hình phạt là có căn cứ. Tuy nhiên, xét thấy, trong quá trình điều tra, xét xử bị cáo luôn thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải, là người bị hạn chế khả năng nhận thức và điều khiển hành vi, hoàn cảnh gia đình khó khăn, nhân thân tốt, chưa có tiền án, tiền sự. Bị cáo có các tình tiết giảm nhẹ tại điểm s, q khoản 1 Điều 51 BLHS, nên HĐXX xem xét áp dụng thêm khoản 1 Điều 54 BLHS làm tình tiết giảm nhẹ một phần hình phạt cho bị cáo, xử phạt bị cáo mức án bằng với thời hạn bị tạm giam đã bị tạm giam cũng đủ tác dụng răn đe, giáo dục bị cáo. Do đó, kháng cáo của bị cáo là có căn cứ chấp nhận.

[4] Về quan điểm của Kiểm sát viên: Đề nghị HĐXX chấp nhận kháng cáo xin giảm nhẹ của bị cáo, sửa bản án sơ thẩm, xử phạt bị cáo mức án bằng thời gian bị tạm giam là có căn cứ nên chấp nhận.

[5] Về quan điểm của luật sư: Đề nghị HĐXX giảm nhẹ hình phạt cho bị cáo, xử phạt bị cáo bằng thời hạn đã tạm giam và tuyên trả tự do tại phiên tòa cho bị cáo là có căn cứ nên chấp nhận.

[6] Về án phí: Bị cáo kháng cáo được chấp nhận nên không phải chịu án phí hình sự phúc thẩm.

[7] Các quyết định khác của bản án sơ thẩm không bị kháng cáo, kháng nghị đã có hiệu lực pháp luật kể từ ngày hết hạn kháng cáo, kháng nghị.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

1. Căn cứ vào điểm b khoản 1 Điều 355; điểm c khoản 1 Điều 357 Bộ luật tố tụng hình sự;

Chấp nhận kháng cáo của bị cáo Quách Văn M.

Sửa bản án sơ thẩm số 91/2024/HSST ngày 24/12/2024 của Tòa án nhân dân huyện H, tỉnh Kiên Giang.

2. Áp dụng: Điểm đ khoản 2 Điều 134; điểm s và q khoản 1, khoản 2 Điều 51, khoản 1 Điều 54, Điều 38 Bộ luật hình sự năm 2015, sửa đổi bổ sung năm 2017.

Xử phạt: Bị cáo **Quách Văn M - 01 (Một) năm 05 (Năm) tháng 07 (Bảy) ngày tù về tội “Cố ý gây thương tích”**. Thời điểm chấp hành hình phạt tù được tính từ ngày 18/11/2023. Thời hạn tù bằng với thời hạn bị cáo đã bị tạm giam.

Áp dụng khoản 5 Điều 328 Bộ luật tố tụng hình sự: Tuyên trả tự do cho bị cáo Quách Văn M tại phiên toà nếu bị cáo không bị tạm giam về một tội phạm khác.

3. Về án phí phúc thẩm: Căn cứ Điều 135 Bộ luật tố tụng hình sự; Điều 23 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH1430-12-2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội về án phí và lệ phí tòa án.

Bị cáo không phải chịu án phí hình sự phúc thẩm.

4. Các quyết định khác của bản án sơ thẩm không có kháng cáo, kháng nghị đã có hiệu lực pháp luật kể từ ngày hết thời hạn kháng cáo, kháng nghị.

Bản án phúc thẩm có hiệu lực pháp luật kể từ ngày tuyên án./.

Nơi nhận:

- Vụ giám đốc kiểm tra 1 (1);
- VKSND Cấp cao tại Tp. HCM (1);
- TAND Cấp cao tại Tp. HCM (1);
- VKSND tỉnh KG (1);
- Sở Tư pháp tỉnh KG (1);
- Phòng HSNV CA tỉnh KG (1);
- Bị cáo (1);
- VKSND huyện (1)
- TAND huyện (1)
- CCTHADS huyện (1)
- Lưu hồ sơ (7);

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ PHÚC THẨM
THẨM PHÁN – CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

Nguyễn Thành Quang